

QUY TẮC BẢO HIỂM**NGƯỜI VIỆT NAM ĐI NƯỚC NGOÀI MỨC TRÁCH NHIỆM CAO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...5.1.../QĐ- PVIBH ngày 31 tháng 7 năm 2011 của
Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm PVI)

I. NGUYÊN TẮC CHUNG**Điều 1:**

- Đối tượng được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này là cán bộ công nhân viên (CBCNV) của tổ chức, công ty, doanh nghiệp...(Đơn vị tham gia bảo hiểm) được cử đi nước ngoài theo Quyết định của người có thẩm quyền của đơn vị tham gia bảo hiểm đó, (dưới đây gọi là Người được bảo hiểm-NDBH).
- Trường hợp NDBH tham gia các hoạt động khảo sát, thám hiểm, biểu diễn nguy hiểm, đua xe, đua ngựa, đua thuyền, thi đấu các môn thể thao có tính chất chuyên nghiệp như: bóng đá, dắt bốc, leo núi, lướt ván,...chỉ được bảo hiểm với điều kiện đó nếu nộp thêm phụ phí bảo hiểm cho Tổng công ty Bảo hiểm PVI (Bảo hiểm PVI).
- Trong trường hợp có sự kiện bảo hiểm xảy ra với CBCNV của Đơn vị tham gia bảo hiểm khi đi công tác ở nước ngoài mà hai bên chưa kịp làm thủ tục tham gia bảo hiểm thì Quyết định cử cán bộ đi công tác nước ngoài của Đơn vị tham gia bảo hiểm đó sẽ là cơ sở để Bảo hiểm PVI xem xét và chi trả bảo hiểm.

Điều 2:

NDBH theo Quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của những loại hình bảo hiểm khác.

II. PHẠM VI BẢO HIỂM**Điều 3:**

- Phạm vi bảo hiểm bao gồm các rủi ro sau đây:
 - Thương tật thân thể hoặc chết do tai nạn.
 - Óm đau hoặc chết không do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm.
 - Mất nguyên kiện hành lý và vật dụng riêng mang theo người cụ thể quy hợp lý cho các nguyên nhân: cháy, nổ, phương tiện vận chuyển bị đâm va, chìm, lật đổ, rơi.
 - Mất nguyên kiện hành lý gửi theo chuyến hành trình.

- Đồng ý mở rộng bảo hiểm trong trường hợp CBCNV được cử đi nước đang có chiến tranh với điều kiện NĐBH được sự đồng ý của Bảo hiểm PVI và chấp nhận nộp phí bảo hiểm bổ sung.
- Mức miễn thường không khấu trừ đối với tổn thất về hành lý là 200.000VNĐ.

III. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 4:

- Bảo hiểm PVI không chịu trách nhiệm đối với:
- Rủi ro xảy ra do những nguyên nhân trực tiếp sau đây:
 - NĐBH cố ý vi phạm: pháp luật của nước đến du lịch và nội quy của cơ quan tổ chức đi du lịch.
 - Hành động cố ý của NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp.
 - NĐBH bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma tuý, và các chất kích thích tương tự khác.
 - Chiến tranh.
 - Những chi phí phát sinh theo Điều 7.3 dưới đây trong trường hợp:
 - NĐBH phát bệnh tâm thần, mang thai (trừ trường hợp sảy thai do hậu quả của tai nạn), sinh đẻ.
 - NĐBH tiếp tục điều trị vết thương hoặc bệnh tật phát sinh từ trước khi bảo hiểm có hiệu lực.
 - Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của Y, Bác sĩ điều trị.
 - Những thiệt hại về hành lý theo Điều 9 dưới đây trong trường hợp:
 - Mát vàng, đá quý, kim loại quý, tiền mặt, séc, hộ chiếu, bằng lái xe, vé các loại, chứng từ có giá trị như tiền, tài liệu bản vẽ, bản thiết kế.
 - Đồ vật bị xay sát, ướt mà không làm mất đi chức năng của nó.
 - Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trung thu, cầm giữ hoặc tịch thu.

IV. PHÍ BẢO HIỂM, SỐ TIỀN BẢO HIỂM VÀ HIỆU LỰC BẢO HIỂM

Điều 5:

- Số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm.

Số tiền bảo hiểm được thỏa thuận và xác định trên cơ sở yêu cầu của NĐBH và chấp thuận của Bảo hiểm PVI. Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa Bảo hiểm PVI có thể trả cho NĐBH trong một sự kiện bảo hiểm.

Phí bảo hiểm là số tiền trả cho các quyền lợi bảo hiểm được cung cấp theo hợp đồng bảo hiểm.

Số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm, Mức miễn thường không khấu trừ được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2. Thủ tục nộp phí

Hàng quý, Đơn vị tham gia bảo hiểm có trách nhiệm thanh toán cho Bảo hiểm PVI số phí bảo hiểm phát sinh trong quý trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được:

- a. Thông báo thu phí - Bản chính
- b. Giấy chứng nhận bảo hiểm phát sinh trong quý (bản gốc).
- c. Bản thống kê bồi thường phát sinh của quý trước (nếu có)
- d. Hóa đơn thu phí bảo hiểm theo qui định của Nhà nước (bản gốc)

Điều 6:

- 1. Bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực kể từ khi NĐBH làm xong thủ tục xuất cảnh để rời khỏi Việt nam ra nước ngoài và kết thúc khi làm xong thủ tục nhập cảnh về nước.
- 2. Trường hợp NĐBH đi quá thời gian ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm muốn gia hạn bảo hiểm thì đại diện NĐBH phải thông báo và nộp phí bổ sung theo Hợp đồng này.
- 3. Trường hợp NĐBH đang đi với tư cách là hành khách trên phương tiện công cộng trở về nước và theo dự định sẽ đến nơi trước khi kết thúc thời hạn bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm, nhưng bị chậm trễ vì lý do khách quan theo thời hạn bảo hiểm được tự động kéo dài cho tới khi hành trình trở về của NĐBH chấm dứt mà không phải nộp thêm phí bảo hiểm.

V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 7:

- 1. Chi trả toàn bộ STBH về người trong trường hợp NĐBH chết trong thời hạn có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm do mọi nguyên nhân thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm (Bao gồm các chi phí Bảo hiểm PVI đã trả trước đó, nếu có).
- 2. Trường hợp tai nạn: Bảo hiểm PVI chi trả toàn bộ chi phí cấp cứu, chi phí vận chuyển cấp cứu, chi phí điều trị, chi phí tư vấn y khoa, chi phí ăn uống theo chế độ tại bệnh viện, công chăm sóc ...và chi phí bồi dưỡng 0,3% STBH về người cho mỗi ngày điều trị nội và ngoại trú. Trong mọi trường hợp tổng các chi phí chi trả cho NĐBH không vượt quá STBH về người nhân với tỷ lệ quy định tại "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm" ban hành theo Quyết định số 05/TC-BH ngày 02/01/1993 của Bộ Tài chính.
- 3. Trường hợp người bệnh được điều trị nội, ngoại trú do ốm bệnh: Bảo hiểm PVI chi trả chi phí khám, chữa bệnh, chi phí tư vấn y khoa, chi phí ăn uống theo chế độ tại bệnh viện, công chăm sóc ...và chi phí bồi dưỡng 0,3% STBH về người cho mỗi ngày điều trị nội trú nhưng tổng số tiền chi trả không vượt quá 10%STBH về người/người/năm nếu điều trị ngoại trú và không vượt quá 15% STBH về người/người/năm nếu điều trị nội trú.

4. Chi phí hồi hương NĐBH trong trường hợp không tiếp tục điều trị ở nước ngoài, gồm các chi phí:
- Tiề thuê xe cấp cứu đưa ra sân bay trở về nước.
 - Chi phí hồi hương thi hài.
 - Tiề thuê thêm ghê phụ, dụng cụ y tế và thuốc điều trị mang theo (trong trường hợp cần thiết).
 - Tiề ăn, ở tại khách sạn và đi lại cho một người cần phải đi kèm để chăm sóc NĐBH khi hồi hương, theo yêu cầu của Giám đốc bệnh viện nơi NĐBH đang điều trị do tình trạng thương tích hoặc bệnh tật quá hiểm nghèo của NĐBH.
Trong mọi trường hợp tổng số tiền chi trả cho NĐBH tại điều 7 không vượt quá số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 8:

Trường hợp trong vòng một năm kể từ ngày xảy ra tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, NĐBH bị chết hoặc vết thương trầm trọng hơn do hậu quả trực tiếp của tai nạn đó, Bảo hiểm PVI sẽ trả phần chênh lệch còn lại giữa số tiền bảo hiểm về người phải trả cho từng trường hợp này với số tiền đã trả trước đó.

Điều 9:

Bảo hiểm PVI bồi thường cho NĐBH hành lý và vật dụng riêng bị mất, thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm theo các quy định dưới đây nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm hành lý ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

1. Trường hợp mất hỏng theo Điều 3 điểm c:
 - a. Những đồ vật bị mất, thiệt hại theo lời khai của NĐBH theo các quy định dưới đây sẽ được Bảo hiểm PVI xem xét giải quyết theo giá trị thực tế của nó tại thời điểm mất hoặc thiệt hại trên cơ sở giá trị của vật mới tương tự ở nước bán hàng tại thời điểm trả tiền bồi thường.
 - b. Đồ vật hỏng nhẹ, nếu sửa chữa hay thay thế phụ tùng có thể dùng được, Bảo hiểm PVI thanh toán chi phí sửa chữa và thay thế phụ tùng tại nước ngoài hoặc tại Việt nam.
 - c. Giới hạn bồi thường đối với bất kỳ một khoản nào trong danh mục hành lý và vật dụng riêng là 20% số tiền bảo hiểm về hành lý trong Giấy chứng nhận bảo hiểm. Một cặp hoặc một bộ của đồ vật được coi là một khoản mục.
2. Trường hợp mất nguyên kiện hành lý ký gửi theo chuyến hành trình, Bảo hiểm PVI bồi thường cho NĐBH tối đa cho mỗi kilogam hành lý là 2% số tiền bảo hiểm về hành lý.
3. Trường hợp hành lý hoặc vật dụng riêng đó được bồi thường do bị mất, sau khi được tìm thấy thì NĐBH có thể nhận lại hành lý đã tìm thấy và hoàn lại số tiền Bảo hiểm PVI đã bồi thường. Nếu NĐBH không nhận lại số tài sản này trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bảo hiểm PVI, thi Bảo hiểm PVI có quyền xử lý số tài sản đó để bù đắp số tiền bồi thường.

VI. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 10:

Khi rủi ro được bảo hiểm xảy ra, NDBH hoặc đại diện của NDBH cần phải thông báo ngay cho Bảo hiểm PVI biết và tìm mọi biện pháp kịp thời để cứu chữa, giúp đỡ người bị tai nạn nhằm hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất.

Điều 11:

Số tiền bảo hiểm được trả cho NDBH hoặc người được ủy quyền. Trường hợp NDBH bị chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 12:

Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, NDBH hoặc đại diện hoặc người thừa kế hợp pháp cần nộp cho Bảo hiểm PVI những chứng từ sau đây trong vòng 30 ngày kể từ ngày NDBH rời khỏi bệnh viện nước ngoài, hoặc bị chết, hoặc điều trị khỏi thương tích do tai nạn (nhưng không quá 01 năm kể từ ngày xảy ra rủi ro được bảo hiểm) hay mất, thiệt hại hành lý:

1. Giấy đề nghị trả tiền bảo hiểm.
2. Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bản sao (trích) danh sách NDBH.
3. Những giấy tờ cần thiết trong các số giấy tờ dưới đây liên quan đến trường hợp yêu cầu trả tiền bảo hiểm:
 - a. Trường hợp thiệt hại về người do tai nạn, ốm đau:
 - Biên bản tai nạn có ghi nhận trường hợp chết hoặc tai nạn.
 - Giấy điều trị của cơ quan y tế.
 - Biên lai các chi phí y tế, hồi hương và các chi phí khác.
 - Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).
 - b. Trường hợp thiệt hại về hành lý và vật dụng riêng:
 - Bằng chứng chứng minh hành lý, vật dụng riêng bị mất, thiệt hại và mức độ tổn thất.
 - Biên bản về việc mất toàn bộ kiện hành lý của cơ quan vận chuyển và vé hành lý.
 - Bản kê khai chi tiết giá trị tài sản bị thiệt hại.
 - Tờ khai hải quan khi xuất cảnh khỏi Việt nam hoặc khỏi nước đến du lịch để về Việt Nam trong đó ghi rõ số hành lý và tài sản mang theo.
 - Hóa đơn sửa chữa tài sản hay thay thế phụ tùng.
 - c. Những giấy tờ khác có liên quan mà Bảo hiểm PVI yêu cầu: Trường hợp NDBH ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm, phải có giấy ủy quyền hợp pháp.

Điều 13:

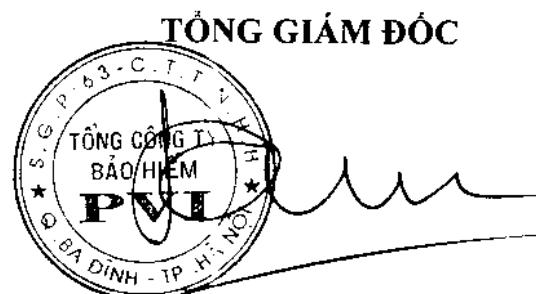
Khi nhận tiền bồi thường về hành lý, vật dụng riêng bị mất hỏng, NDBH phải chuyển quyền khiếu nại đổi với người thứ ba (nếu có) trong phạm vi số tiền bồi thường đó nhận và tạo mọi điều kiện để Bảo hiểm PVI thực hiện quyền khiếu nại này.

Điều 14:

1. Trong trường hợp NDBH bị thương nặng thuộc phạm vi trách nhiệm của Quy tắc bảo hiểm này thì Bảo hiểm PVI sẽ tạm ứng một phần số tiền bảo hiểm nhưng không vượt quá 50% số tiền bảo hiểm về người có thể được trả.
2. Bảo hiểm PVI có trách nhiệm giải quyết bồi thường trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận đủ các chứng từ hợp lệ như đã nêu ở trên.
3. Trường hợp NDBH hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các quy định trong Quy tắc này, Bảo hiểm PVI có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường tuỳ theo mức độ vi phạm

Điều 15:

1. Không một bên nào có quyền chuyển nhượng cho người thứ ba toàn bộ hoặc một phần quyền lợi hay trách nhiệm của mình mà không có văn bản thoả thuận của bên kia .
2. Tất cả các bổ sung và sửa đổi đối với quy tắc bảo hiểm này chỉ có hiệu lực khi được lập bằng văn bản và được đại diện có thẩm quyền của hai bên ký kết.
3. Các bên có nghĩa vụ thông báo cho nhau ngay về các vấn đề này sinh, cản trở hoặc có thể cản trở việc thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng và thảo luận để tìm biện pháp giải quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho hai bên.
4. Các bên có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ qui định trong Quy tắc này theo Pháp luật hiện hành của Nước CHXHCN Việt nam.
5. Các tranh chấp này sinh trong việc thực hiện hợp đồng sẽ được các bên giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp không đạt được thoả thuận, một trong hai bên có quyền đưa ra giải quyết tại Toà án có thẩm quyền tại Việt nam.



Trương Quốc Lâm